

Bản án số: 197/2021/HS-ST
Ngày: 29-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị V

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Văn Ngôn

2. Ông Trần Văn Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Duy Tuyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Việt Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Văn Công - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Việt Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 180/2021/TLST- HS ngày 09 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 186/2021/QĐXXST - HS ngày 12 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Chu Trọng Q, sinh năm 1974; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Thôn Đình Cả, xã Quảng Minh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 06/12; Con ông: Chu Trọng Trai, sinh năm 1952; Con bà: Chu Thị Gái, sinh năm 1952; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Trần Thị Oanh, sinh năm 1977; Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2003; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Hiện tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

*** Bị hại:**

- Anh Trịnh Văn V, sinh năm 1988 (đã chết)

Nơi cư trú: Thôn Bình Giang, xã Bình Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Người đại diện hợp pháp của bị hại anh V: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1959 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn Bình Giang, xã Bình Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu Dân Tiến, xã Đồng Lạc, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Trịnh Văn T, sinh năm 1964 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Bình Giang, xã Bình Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Anh Trịnh Văn V, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Bình Giang, xã Bình Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Yên Mô, xã An Bình, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

- Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1970 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Dân Tiến, xã Đồng Lạc, huyện Yên Lập, tỉnh Phú Thọ.

***Người làm chứng:** Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Quang Biều, xã Quang Châu, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 07/3/2021 bị cáo Chu Trọng Q điều khiển xe công nông tự chế chở sỏi xây dựng từ thôn Quang Biều, xã Quang Châu theo đường giao thông hướng từ thôn Quang Biều ra khu Công nghiệp Quang Châu, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang để về xã Quảng Minh, huyện Việt Yên. Khi đi đến đoạn đường thuộc địa phận thôn Quang Biều, xã Quang Châu, Q điều khiển xe đi lấn sang phần đường bên trái dành cho phương tiện đi ngược chiều rồi để bên trái sườn xe của mình va chạm vào đầu xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 98B3-749.47 do anh Trịnh Văn V điều khiển đi ngược chiều, chở sau xe là chị Lưu Thị V. Hậu quả: Anh V chết tại chỗ, chị V bị thương được đưa đi điều trị tại Bệnh viện hữu nghị Việt- Đức, xe mô tô bị hư hỏng. Chị V điều trị thương tích tại Bệnh viện hữu nghị Việt- Đức từ ngày 07/3/2021 đến 13/3/2021 thì ra viện với thương tích: Chấn thương sọ não máu tụ ngoài màng cứng, gãy đốt ngón tay số 2, 3 bàn tay phải.

Sau khi nhận được tin báo về vụ tai nạn giao thông trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên đã tiến hành khám nghiệm, khám nghiệm tử thi và khám nghiệm các phương tiện có liên quan đến vụ tai nạn.

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường:**

Đoạn đường xảy ra tai nạn là tại đường L thôn thuộc địa phận thôn Quang Biều, xã Quang Châu, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang. Mặt đường được trải nhựa thẳng phẳng rộng 8,2 m được chia thành hai chiều đường xe chạy lần lượt là 4,3m và 3,75m bằng một vạch sơn màu vàng đứt quãng rộng 0,15m, một bên đường là nhà dân một bên đường là cánh đồng lúa và cống nước rộng 1,2m. Phải trái hiện trường được xác định theo chiều từ Khu công nghiệp Quang Châu đi thôn Quang Biều, lấy mép đường bên phải làm chuẩn. Trên mặt đường để lại: (1) là vết trượt lốp; (2) là xe công nông tự chế; (3) là bãi mảnh nhựa vỡ; (4) là xe mô tô 98B3-749.47; (5) là tử thi anh Trịnh Văn V; (6) là bãi máu.

Vết trượt lốp trên mặt đường hướng từ thôn Quang Biều đi Khu công nghiệp Quang Châu (ký hiệu số 1), kích thước (10,7 x 0,32)m, tâm đầu vết trượt lốp cách mép đường bên phải 3,53m và cách tâm đầu bãi mảnh nhựa vỡ số (3) là 3,15m, tâm cuối vết trượt lốp nằm dưới vị trí mặt lấn bánh lốp sau bên trái của xe

công nông tự chế. Xe công nông tự chế (ký hiệu số 2) đỗ trên mặt đường đầu xe hướng khu công nghiệp Quang Châu, đuôi xe hướng thôn Quang Biều, trục bánh trước cách mép đường bên phải 1,35m; trục bánh sau bên trái cách mép đường bên phải 3,75m. Bãi mảnh nhựa vỡ trên mặt đường (ký hiệu số 3), kích thước (7,5 x 3,4)m, tâm cách mép đường bên phải 3,53m và cách trục bánh sau của xe mô tô 98B3- 749.47 là 2,55m.

Xe mô tô 98B3- 749.47 (ký hiệu số 4) đỗ nghiêng bên phải đường, đầu xe chéch hướng thôn Quang Biều, đuôi xe chéch hướng khu công nghiệp Quang Châu, trục bánh trước cách mép đường bên phải 0,50m, trục bánh sau cách mép đường bên phải 1,0m và cách gót bàn chân phải của tử thi Trịnh Văn V là 2,10m. Tử thi Trịnh Văn V (ký hiệu số 5) nằm tư thế ngửa bụng lên trời úp lưng xuống đất, đỉnh đầu cách mép đường bên phải 0,6m; gót bàn chân phải cách mép đường bên phải 0,45m, gót bàn chân trái cách mép đường bên phải 0,25m.

Bãi máu nằm trên cống nước bên phải (ký hiệu số 6), kích thước (0,8 x 0,5)m, tâm cách mép đường bên phải 0,45m và cách trục bánh trước xe mô tô 98B3- 749.47 là 1,0m. Quá trình khám nghiệm hiện trường thu giữ: 01 xe ba bánh tự chế và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream biển kiểm soát 98B3-749.47, mảnh nhựa vỡ.

- *Khám nghiệm xe mô tô biển kiểm soát 98B3- 749.47: xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu sơn nâu, dung tích 100cm³:*

Xe không gương chiếu hậu hai bên. Ốp nhựa đầu xe, đèn pha trước, đèn xi nhan trước hai bên bị tỳ nén, nứt vỡ bật rời khỏi xe. Ốp cao su tay lái bên trái bị bật rời khỏi xe, cánh yếm trái bị tỳ nén, nứt vỡ, bám dính tạp chất màu hồng, kích thước (0,8x0,2)m. Giá đỡ giỏ xe phía trước bị tỳ nén, cong vênh hướng từ trước về sau, từ dưới lên trên, mặt ngoài bẹp lõm, bám dính tạp chất màu xanh kích thước (0,04 x 0,01)m, tâm cách đất 0,7m. Càng xe phía trước bị tỳ nén, cong vênh hướng từ trước về sau. Chấn bunn bánh trước bị tỳ vỡ khuyết, bật rời khỏi xe. Vành bánh trước bị tỳ nén bật nan hoa má lốp bên phải lốp trước bị mài sát, mòn cao su, kích thước (0,24x0,03)m, tâm cách chân van 0,42m. Mặt ngoài lốc máy bên trái để lại vết tỳ nén, mài sát mòn kim loại, bám dính tạp chất màu đen, kích thước (0,1x0,04)m, tâm cách đất 0,3m. Cần số bên trái bị cong vênh, tỳ nén hướng từ trước về sau. Đẻ chân trước bên trái bị tỳ nén, cong vênh hướng từ trước về sau. Cánh yếm bên phải bám dính bunn đất, kích thước (0,6x0,1)m. Mặt bên phải yên xe bám dính bunn đất. Mặt nạ đầu xe để lại vết tỳ nén, mài sát, mòn nhựa bám dính tạp chất màu xanh kích thước (0,08x0,05)m, tâm cách đất 0,87m. Mặt ngoài biển số phía sau bám dính tạp chất màu nâu đỏ (nghĩ là máu).

- *Khám nghiệm xe ba bánh loại công nông tự chế; chiều dài cơ sở 4,35m, rộng 1,65m, cao 02m. Trục bánh sau đến trục bánh trước dài 2,9m:*

Mặt ngoài góc bên trái đầu xe để lại vết tỳ nén, mài sát, mòn sơn, sạch bụi đất kích thước (0,3x0,15)m. Tâm cách đất 1,06m mặt ngoài góc bên trái phía trước thùng xe để lại hai vết tỳ nén, mài sát, vết thứ nhất mòn sơn, sạch bụi đất, bám dính tạp chất màu nâu đỏ (nghĩ là máu), kích thước (0,17 x 0,1)m, tâm cách đất 0,96m; vết thứ hai mòn sơn, bám dính tạp chất màu nâu kích thước (0,3x0,3)m, tâm cách đất 01m. Đầu thanh đỡ phía dưới bánh đầu bên trái sườn xe để lại vết tỳ

nén rách kim loại hướng từ trước về sau, kích thước (0,03x0,04)m, tâm cách đất 0,4m. Mặt ngoài mép bên trái phía trước thùng xe để lại vết trà sát sạch bụi đất bám dính tạp chất màu nâu đỏ (nghi là máu), kích thước (0,12x0,05)m, tâm cách đất 1,52m. Quá trình khám nghiệm xe công nông tự chế Cơ quan điều tra đã tiến hành thu mẫu tổ chức tạp chất màu nâu đỏ tại vị trí mặt ngoài mép bên trái phía trước thùng xe.

- Khám nghiệm tử thi nạn nhân Trịnh Văn V, sinh năm 1988, nơi cư trú thôn Bình Giang, xã Bình Sơn, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang:

Vùng đầu mặt bám dính chất màu nâu đỏ. Hai lỗ tai, hai lỗ mũi và miệng có máu không đông chảy ra ngoài. Cung mày trái và sống mũi có diện dập rách da, kích thước (12 x 8)cm sâu thấu trong. Xây sát, bầm tím môi trên, môi dưới, kích thước (02 x 01)cm, kiểm tra thấy gãy răng số 2.1. Má trái có diện xây sát da kích thước (04 x 03)cm. Vùng cằm trái có vết rách da sâu thấu trong, kích thước (3,5x2,5)cm. Vùng cổ, ngực trái có diện xây sát da, kích thước (20x13)cm. Vùng bụng hai bên có diện xây sát da bầm tím, kích thước (28x9)cm. Mặt mu bàn ngón tay phải có diện xây sát da, kích thước (9x4)cm. Mặt mu bàn ngón tay trái có diện xây sát da, kích thước (3,5x8,5)cm. Vùng bẹn, mông và đùi trái có diện xây sát da, bầm tím, kích thước (20x15)cm. Cẳng chân trái có diện xây sát, rách da bầm tím, kích thước (21x11)cm. Mặt mu bàn chân trái có vết rách da để lộ gân xương, kích thước (6x2)cm. Mặt trong gối phải có diện trợt da bầm tím kích thước (11x2,5)cm. Mổ tử thi: Kiểm tra vết thương rách da vùng trán, cung mày trán, sống mũi thấy bầm dập tổ chức dưới da, cơ, vỡ phức tạp xương trán, xương trán hóc mất thành nhiều mảnh nhỏ, tổ chức não dập nát thoát ra bên ngoài thành nhiều mảnh nhỏ. Gãy vỡ phức tạp xương gò má, xương sống mũi, xương hàm trên, hàm dưới bên trái.

Tại bản kết luận giám định số 524/KL-KTHS ngày 29/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Nguyên nhân chết của Trịnh Văn V: Đa chấn thương: Chấn thương sọ não, chấn thương hàm mặt do tai nạn giao thông. Cơ chế hình thành dấu vết trên tử thi: Các tổn thương bầm tím, trợt, xây sát, rách da hình thành do tiếp xúc với vật tày, bề mặt không nhẵn tạo nên. Tổn thương gãy, vỡ phức tạp xương hộp sọ và xương hàm mặt hình thành do tiếp xúc với vật tày, lực tác động rất mạnh tạo nên.

Ngày 10/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên đã trưng cầu giám định Phòng kỹ thuật hình sự (PC09)- Công an tỉnh Bắc Giang giám định cơ chế hình thành dấu vết giữa các phương tiện trong vụ tai nạn giao thông, xác định điểm va chạm, vị trí va chạm, chiều hướng chuyển động của các phương tiện khi xảy ra tai nạn, tốc độ của các phương tiện khi xảy ra tai nạn.

Tại bản kết luận giám định số 612/KL-KTHS ngày 12/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

"1. Dấu vết vỡ, khuyết, hằn lõm, trượt xước sơn, nhựa, cao su, dính chất màu xanh tại đầu tay nắm bên trái, ốp nhựa đầu xe, cụm đèn trước, khung kim loại đầu xe (tương ứng vị trí đèn chiếu sáng) của xe mô tô 98B3- 749.47 được hình thành do va chạm với dấu vết trượt xước sơn, kim loại, dính chất màu nâu và màu đen tại bên trái thành thùng của xe công nông tự chế tạo nên là phù hợp. Dấu vết vỡ

khuyết, chùn cong, hằn lõm, trượt xước nhựa, kim loại tại cánh yếm và thanh kim loại cố định đầu dưới cánh yếm trái của xe mô tô 98B3- 749.47 được hình thành do va chạm với dấu vết rách, hằn lõm, trượt xước kim loại tại bên trái giá kim loại giá đỡ bình dầu của xe Công nông tự chế tạo nên là phù hợp.

2. Dấu vết mài trượt màu đen trên mặt đường (dấu vết trượt lốp) ký hiệu số 1 được hình thành do quá trình xe công nông tự chế phanh lốp bánh sau bên trái rê trượt trên mặt đường tạo nên là phù hợp.

3. Vị trí va chạm giữ xe mô tô 98B3- 749.47 với xe công nông tự chế trên mặt đường tại điểm đầu dấu vết mài trượt màu đen (dấu vết trượt lốp) ký hiệu số 1, thuộc phần đường bên phải theo hướng Khu công nghiệp Quang Châu đi thôn Quang Biểu.

4. Chiều hướng va chạm: 2 phương tiện trong tư thế chuyển động đứng, ngược chiều.

5. Không đủ điều kiện để xác định tốc độ của 2 phương tiện trước khi xảy ra tai nạn”.

Ngày 28/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Việt Yên yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Việt Yên xác định giá trị tài sản bị thiệt hại đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream biển kiểm soát 98B3- 749.47.

Tại bản kết giám định giá tài sản số 79/KL-HĐĐGTS ngày 05/7/2021, Của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Việt Yên kết luận: Giá trị tài sản bị thiệt hại đối với xe mô tô nhãn hiệu Dream, biển kiểm soát 98B3- 749.47 là 1.780.000 đồng.

Trong vụ tai nạn, chị Lưu Thị V bị thương tích, Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y- Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang giám định xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do tai nạn gây nên đối với chị V và tiến hành dẫn giải chị V đến Trung tâm Pháp y- Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang để giám định. Tuy nhiên chị V từ chối giám định thương tích.

Tại Bản cáo trạng số 188/CT-VKS ngày 08/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố bị cáo Q về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: Áp dụng a khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Chu Trọng Q từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời gian thử thách là 36 tháng đến 48 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 29/11/2021. Giao bị cáo cho UBND xã Quảng Minh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Cấm bị cáo hành nghề giao thông vận tải thời hạn từ 15 tháng đến 18 tháng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Về vật chứng, án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

* Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Q đã khai nhận rõ hành vi của mình như cáo trạng đã nêu và nhận thức được việc làm của mình là sai xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Việt Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa bị hại; Người đại diện hợp pháp của bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ L quan; Người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Tuy nhiên, tại giai đoạn điều tra và truy tố đã có lời khai đầy đủ nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết khách quan, toàn diện vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người trên là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về tội danh: Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo Chu Trọng Q tại phiên tòa hôm nay, lời khai của bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ L quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ và kết quả khám nghiệm hiện trường, kết quả khám nghiệm phương tiện, kết quả khám nghiệm tử thi, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 07/3/2021, tại đoạn đường giao thông thuộc địa phận thôn Quang Biểu, xã Quang Châu, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang, bị cáo Chu Trọng Q điều khiển xe ba bánh loại công nông tự chế đi không đúng phần đường, lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều rồi để xe của mình va vào xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream biển kiểm soát 98B3- 749.47 do anh Trịnh Văn V điều khiển đi ngược chiều chở theo sau xe là chị Lưu Thị V. Hậu quả: anh V chết tại chỗ, chị V bị thương. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố bị cáo Q theo tội danh và điều khoản trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm những quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm tính mạng, sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ.

[5] Xét mức độ lỗi trong vụ án thì thấy: Trong vụ án này lỗi do bị cáo điều khiển xe công nông tự chế, thiếu chú ý quan sát đi lấn sang phần đường bên trái dành cho phương tiện đi ngược chiều rồi để bên trái sườn xe của mình va chạm

vào đầu xe mô tô của bị hại, vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại, được đại diện của bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo tham gia quân đội nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo Q không có.

Với tính chất của hành vi phạm tội, mức độ lỗi của bị cáo, hậu quả của hành vi của bị cáo gây ra cùng với tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như nêu trên, bản thân bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, Hội đồng xét xử xét thấy không cần bắt bị cáo chịu hình phạt tù, cho hưởng án treo thì bị cáo cũng có thể tự cải tạo, không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội, phù hợp với quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự và Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán-Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo.

[9] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị cáo Chu Trọng Q đã tự nguyện bồi thường cho gia đình anh Trịnh Văn V do bà Nguyễn Thị L mẹ anh Trịnh Văn V và là người đại diện hợp pháp của người bị hại cũng như đại diện ủy quyền của gia đình tổng số tiền 200.000.000 đồng, bồi thường cho chị V 90.000.000 đồng. Nay bà L, chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1990 (là mẹ đẻ và đại diện hợp pháp cho con của anh V do hai vợ chồng ly hôn trước khi anh V chết), chị V, anh Trịnh Văn V cũng như bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1970 (là mẹ chị V đồng thời chăm sóc chị V khi nằm viện) không yêu cầu bị cáo bồi thường gì. Nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

- Giá trị tài sản bị thiệt hại đối với xe mô tô nhãn hiệu Dream, biển kiểm soát 98B3- 749.47 là 1.780.000 đồng, anh V không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Về vật chứng của vụ án:

- Quá trình điều tra, xác định xe ba bánh loại công nông tự chế là tài sản của bị cáo Q đã bị Nhà nước cấm lưu hành, sử dụng nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream, biển kiểm soát 98B3- 749.47, quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô là tài sản của anh Trịnh Văn V, sinh năm 1991 là em trai anh V cho anh V mượn làm phương tiện đi lại. Nên Hội đồng xét xử xét thấy cần trả lại cho anh V.

- Đối với 01 mẫu mảnh nhựa vỡ thu giữ khi tiến hành khám nghiệm hiện trường; 02 mẫu tổ chức màu nâu và màu nâu đỏ được niêm phong trong hai phong bì thư của Công an huyện Việt Yên, Hội đồng xét xử thấy cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Bị hại, Người đại diện hợp pháp của bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ L quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự;

- Xử phạt bị cáo Chu Trọng Q 18 (mười tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 29/11/2021.

- Giao bị cáo Q cho UBND xã Quảng Minh, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 64 của Luật thi hành án hình sự.

- Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Bộ luật hình sự.

- Cấm bị cáo Q hành nghề giao thông vận tải trong thời hạn 18 (mười tám) tháng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

[2] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 01(một) mẫu mảnh nhựa vỡ thu giữ khi tiến hành khám nghiệm hiện trường và 02 (hai) mẫu tổ chức màu nâu và màu nâu đỏ được niêm phong trong hai phong bì thư của Công an huyện Việt Yên.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước: 01 (một) xe ba bánh loại công nông tự chế.

- Trả lại cho anh Trịnh Văn V: 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Dream thái màu sơn nâu biển kiểm soát 98B3- 749.47.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Chu Trọng Q phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại; Người đại diện hợp pháp của bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Công an huyện Việt Yên;
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- Bị cáo; Bị hại;
- NĐDHP của bị hại; NCQLNVLQ vắng mặt;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị V

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị V

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- Công an huyện Việt Yên;
- Chi cục THADS huyện Việt Yên;
- Bị cáo; Bị hại;
- NĐDHP của bị hại; NCQLNVLQ vắng mặt;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị V

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị V

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Tân Yên;
- Công an huyện Tân Yên;
- Chi cục THADS huyện Tân Yên;
- Bị cáo, Người CQLNVLQ vắng mặt;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị V

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị V

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Tân Yên;
- Công an huyện Tân Yên;
- Chi cục THADS huyện Tân Yên;
- Bị cáo, Người CQLNVLQ,
Người BVQVLIHPNBH
- Người KTQVNVNBH vắng mặt;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị V

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị V